TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA KAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HSST
Ngày 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng và ông Y Yâo Bkrông.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar:*** Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024, đối với:

Bị cáo LÊ QUANG D.

Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1998; tại: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1972 và con bà Đặng Thị S, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Đậu Thị T, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2017.

- Tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 59/2017/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Y T (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Y H, bà H N (là cha mẹ của anh Y T).

Trú tại: Buôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* 1. Anh Y Đ (Tên gọi khác: Y V). Sinh năm 1998.

Trú tại: Buôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Ông Lê Văn H, sinh năm 1972 và bà bà Đặng Thị S. Sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

3. Ông Y H, sinh năm 1985 và bà H N, sinh năm 1985.

Trú tại: Buôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

4. Bà H'Ve R. Sinh năm 2006.

Trú tại: Buôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phi L. Sinh năm 1999.

Trú tại: Buôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang D là người chưa học và chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 21 giờ ngày 28/7/2023, D điều khiển xe mô tô biển số 77H2 – 9018 (có dung tích xi lanh trên 50cm³, xe thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lê Văn H và bà Đặng Thị S, bố mẹ ruột của D) đi từ nhà tại thôn Chư Cúc, xã Ea Kmút đến nhà người quen ở Buôn M'Hăng, xã Cư Huê để thuê người hái đậu. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, D điều khiển xe đi đến đoạn đường liên thôn trước nhà ông Y B thuộc Buôn M' Hăng, xã Cư Huê. Đèn trước xe của D điều khiển bị hỏng nên D lắp 01 đèn ở ghi đông để chiếu sáng. Cùng lúc này, Y T điều khiển xe mô tô biển số 49T2 – 0360 chở Y Đ (tên gọi khác là Y V), lưu thông trên đường liên thôn theo hướng ngược lại. Xe của Y T điều khiển không có đèn chiếu sáng phía trước. Khi hai xe đi đến gần nhau, D mới nhận thấy xe Y T đang đi sang phần đường bên phải theo hướng đi của D nên D cho xe đi sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình để tránh. Tuy nhiên, cùng lúc này Y T cũng cho xe đi về lại phần đường của Y T nên hai xe đã tông vào nhau. Tai nạn xảy ra, hậu quả làm Y T, Lê Quang D bị thương, đến 02 giờ 20 phút ngày 29/7/2023 Y Tuni tử vong.

- Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên ghi nhận kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Lê Quang D là 35.4 mmol/l (tương đương 163,1 mg/100ml).

- Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên ghi nhận kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Y T Niê là 0 mmol/l.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đoạn đường liên thôn trước nhà ông Y B thuộc buôn M' Hăng, xã Cư Huê là đoạn đường thẳng, không có đèn đường, được trải đá lu phẳng rộng 4^{m}00, không có vạch kẻ phân chia

chiều đường xe chạy. Cách trung tâm hiện trường 50^{m}00 về hai hướng không có biển báo hiệu đường bộ.

Quá trình khám nghiệm, lấy mép đường bên phải theo hướng buôn M'Oa đi thôn Hợp Thành làm mép đường chuẩn cho số đo đến các dấu vết và phương tiện liên quan vụ tai nạn giao thông.

- Xe mô tô biển số 77H2 - 9018 sau tai nạn ngã nằm trên phần đường bên trái đường liên thôn theo hướng buôn M'Oa - thôn Hợp Thành, đuôi xe hướng về mép đường chuẩn. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn 3^{m}27. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2^{m}15, cách mốc chuẩn 10^{m}60.

- Xe mô tô biển số 49T2 - 0360 sau tai nạn ngã nằm trên phần đường bên trái đường liên thôn theo hướng M'Oa - Hợp Thành, đầu xe hướng về buôn M'Oa. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn 2^{m}20. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2^{m}40, cách trục sau xe mô tô biển số 77H2 – 9018 là 1^{m}70.

- Vết xước dài 1^{m}10 nằm trên phần đường bên trái đường liên thôn theo hướng M'Oa - Hợp Thành. Đầu vết cách mép đường chuẩn 2^{m}65. Đuôi vết trùng với vị trí bàn gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 77H2 - 9018, cách mép đường chuẩn 2^{m}72.

- Vùng nhựa vỡ kích thước 1^{m}10 x 1^{m}10 nằm trên phần đường bên trái đường liên thôn theo hướng M'Oa - Hợp Thành. Đầu vùng cách mép đường chuẩn 2^{m}75, cách đầu vết xước 0^{m}14. Đuôi vùng cách mép đường chuẩn 2^{m}80.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn thể hiện:

- Xe mô tô biển kiểm soát 77H2 – 9018: Giỏ kim loại phía trước xe bị móp, đẩy về sau và biến dạng, không rõ hình thù. Dè chắn bùn bằng nhựa phía trước xe bị bể, kích thước (20 x 15) cm. Phuộc giảm sóc phía trước xe bị đẩy lùi về sau 05cm so với vị trí ban đầu. Niềng trước bị cong, biến dạng kích thước (22 x 06)cm và bị đẩy lùi vào trong 06cm so với vị trí ban đầu. Tâm vị trí biến dạng cách chân van 23cm, cách vành đùm trước là 12cm. Chân phanh bị đẩy lùi về sau 04cm so với vị trí ban đầu. Bàn gác chân trước bên phải xe bị đẩy lùi về sau 03cm so với vị trí ban đầu.

- Xe mô tô biển kiểm soát 49T2 – 0360: Phần ốp nhựa đầu xe, mặt nạ phía trước xe, cụm đồng hồ bị bể rời khỏi vị trí ban đầu. Cụm tay ga bên phải tay lái bung rời khỏi ghi đông. Dè chắn bùn phía trước bị bể và rời khỏi vị trí ban đầu. Phuộc giảm sóc phía trước xe bị đẩy cong về sau so với vị trí ban đầu. Đầu bàn dậm phanh chân để lại vết trượt cao su kích thước (03 x01)cm. Đầu bàn giác chân trước bên trái xe để lại vết mài mòn cao su, kích thước (3,3 x 02)cm.

Căn cứ các dấu vết có tại hiện trường, các dấu vết trên phương tiện và tài liệu chứng cứ khác thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Cơ quan chuyên môn tiến hành dựng lại hiện trường, xác định:

- Điểm đụng (điểm va chạm) đầu tiên giữa xe mô tô biển số 49T2 - 0360 với xe mô tô biển số 77H2 - 9018 có vị trí cách mép đường chuẩn 2^{m}70, cách đầu vết xước 0^{m}80, cách trục sau xe mô tô biển số 77H2 – 9018 là 0^{m}90, cách trục sau xe mô tô biển số 49T2 – 0360 là 0^{m}80.

- Tại bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 16/KLTTHS-PY ngày 11/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, xác định: Nguyên nhân tử vong của Y T trên hồ sơ phù hợp với nguyên nhân tử vong do Chấn thương sọ não – hàm mặt nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 77/KLTTCT-PY ngày 02/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, xác định: Tỷ lệ phần trăm thương tích của Lê Quang D tại thời điểm giám định là 14% (Mười bốn phần trăm).

- Y Đ, người ngồi sau xe do Y T điều khiển bị thương nhẹ, không điều trị tại Cơ sở Y tế và có đơn không yêu cầu giám định thương tích.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/BB-HĐ97 ngày 18/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 97 huyện Ea Kar kết luận:

+ Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 77H2-9018 vào ngày 28/7/2023 là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 49T2-0360 vào ngày 28/7/2023 là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Lê Quang D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại anh Y T số tiền là 17.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện gia đình người bị hại tự nguyện thỏa thuận bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 100.000.000 đồng.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả:

01 xe mô tô biển số 77H2 – 9018 cho ông Lê Văn H là chủ sở hữu. Do ông H không có lỗi trong việc giao xe; 01 xe mô tô biển số 49T2 – 0360 cho ông Y H là chủ sở hữu. Do ông Y H không có lỗi trong việc giao xe.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Quang D tại phiên tòa là phù hợp với nội dung bản cáo trạng; lời khai của bị cáo, người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ, bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống; vật chứng của vụ án; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/7/2023, bị cáo Lê Quang D mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, trong tình trạng đã sử dụng rượu, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H2 – 9018 (có dung tích xi lanh trên 50cm³) tham gia giao thông theo hướng từ thôn Chư Cúc, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar đến nhà người quen ở Buôn M'Hăng, xã Cư Huê, huyện Ea Kar. Khi đến đoạn đường liên thôn trước nhà ông Y B thuộc Buôn M'Hăng, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, do đi không đúng phần đường nên D đã để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 49T2 – 0360 do Y T điều khiển, chở sau Y Đ (tên gọi khác: Y V) tham gia giao thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả Y T bị thương nặng sau đó tử vong, Lê Quang D bị thương tích 14%, Y Đ bị thương nhẹ, xe mô tô 49T2 – 0360 thiệt hại 2.500.000 đồng, xe mô tô 77H2 – 9018 thiệt hại 2.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường và khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại rượu bia.

Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định: *Các hành vi bị nghiêm cấm*

"1)...;

9) Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định".

Điều 35 Luật Phòng chống tác hại rượu bia: *Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2008/QH14 như sau:*

"8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn".

Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: *Quy tắc chung*

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn trên là do lỗi của bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thi bị phạt tù từ 03 đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định ...;

……".

Xét tính chất của vụ án, xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là công dân có đủ nhận thức, bị cáo biết khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ; khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải có giấy phép lái xe theo quy định và không được điều khiển phương tiện giao thông sau khi đã sử dụng rượu, bia, chất kích thích.... Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, không tuân thủ luật giao thông đường bộ, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/7/2023, mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định và đã sử dụng rượu, nhưng bị cáo Lê Quang D vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H2 – 9018 (có dung tích xi lanh trên 50cm^3) tham gia giao thông theo hướng từ thôn Chư Cúc, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar đến nhà người quen ở Buôn M'Hăng, xã Cư Huê, huyện Ea Kar. Khi đến đoạn đường liên thôn trước nhà ông Y B thuộc Buôn M'Hăng, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, do đi không đúng phần đường nên D đã để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 49T2 – 0360 do Y T điều khiển, chở sau Y Đ tham gia giao thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả Y T bị thương nặng sau đó tử vong, Lê Quang D bị thương tích 14%, Y Đ bị thương nhẹ, xe mô tô 49T2 – 0360 thiệt hại 2.500.000 đồng, xe mô tô 77H2 – 9018 thiệt hại 2.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo không những vi phạm luật giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn làm mất trật tự an ninh tại địa phương, nhất là trong tình trạng tai nạn giao thông đang là nỗi nhức nhối của từng gia đình và toàn xã hội. Xét về nhân thân, ngày 30/11/2017, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 59/2017/HSST (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích). Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại anh Y T số tiền là 17.000.000 đồng; người bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội.

Từ những xem xét, đánh giá, nhận định trên, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Quang D, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, cần chấp nhận.

- Đối với Y Đ, người ngồi sau xe do Y T bị thương nhẹ, không điều trị ở Cơ sở Y tế và có đơn không yêu cầu giám định thương tích nên không có căn cứ xem xét giải quyết.

- Đối với ông Lê Văn H và bà Đặng Thị S không có lỗi trong việc để Lê Quang D sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 77H2 - 9018 gây tai nạn nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự:

+ Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 17.000.000 đồng.

+ Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại tại phiên tòa. Bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho gia đình người bị hại tổn thất về tinh thần, chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác số tiền 100.000.000 đồng.

[4] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 xe mô tô biển số 77H2 – 9018 cho ông Lê Văn H là chủ sở hữu, do ông H không có lỗi trong việc giao xe cho bị cáo điều khiển; 01 xe mô tô biển số 49T2 – 0360 cho ông Y H là chỉ sở hữu, do ông Y H không có lỗi trong việc giao xe cho bị hại anh Y T điều khiển.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Lê Quang D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Quang D: 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự:

+ Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 17.000.000 đồng.

+ Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại tại phiên tòa. Bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho gia đình người bị hại tổn thất về tinh thần, chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác số tiền 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 xe mô tô biển số 77H2 – 9018 cho ông Lê Văn H là chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 49T2 – 0360 cho ông Y H là chỉ sở hữu.

(Đặc điểm như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 29/3/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar với ông Y H; ông Lê Văn H).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện Ea Kar, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Đình Hải